

Số: 331/KH-UBND

Hạ Long, ngày 29 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh về một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh về một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025. UBND thành phố Hạ Long xây dựng Kế hoạch triển khai trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai toàn diện, hiệu quả Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh về một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 với nội dung tập trung chủ yếu gồm: 07 nhóm mục tiêu, 10 nhóm biện pháp (trong đó bao gồm 11 chuyên đề trọng điểm) và nguồn lực thực hiện được quy định trong Nghị quyết.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác PBGDPL trên địa bàn Thành phố, đưa công tác này ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm công tác PBGDPL ngày càng gắn kết chặt chẽ, trở thành cầu nối giữa công tác xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hạ Long lần thứ XXV, các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng và thực hiện chủ đề công tác hàng năm của Thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh phải được thực hiện đồng bộ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện, tình hình thực tế ở tất cả các cấp, các ngành, địa phương.

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của thủ trưởng các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường; xác định rõ đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và trách nhiệm người đứng đầu đơn vị.

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác PBGDPL, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xã hội hóa trong công tác này.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 110/2022/NĐ-CP ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh:

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; UBND các xã, phường thuộc Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong Quý IV/2022.

2. Triển khai thực hiện 07 nhóm mục tiêu quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 110/2022/NĐ-CP ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh trên địa bàn Thành phố:

2.1. Nhóm mục tiêu 1: 100% báo cáo viên pháp luật cấp huyện; trên 95% tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, cán bộ làm công tác pháp chế, hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật mới hằng năm.

a) Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật Thành phố được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật mới hằng năm:

- Cơ quan chủ trì: UBND các Thành phố (Phòng Tư pháp, Cơ quan Tổ chức-Nội vụ tham mưu).
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Bảo đảm trên 95% tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật mới hằng năm:

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường thuộc Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Cơ quan Tổ chức-Nội vụ Thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.2. Nhóm mục tiêu 2: 100% cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành và các lĩnh vực pháp luật khác có liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Nhóm mục tiêu 3: 100% các trường học triển khai chương trình PBGDPL cho học sinh, sinh viên thông qua chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu UBND Thành phố xây dựng và triển khai Đề án "Nâng cao chất lượng PBGDPL trong nhà trường giai đoạn 2022 - 2025" gắn với thực hiện chuyên đề thứ 2 (quy định tại Điểm k, Khoản 2

Điều 1 Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh), bảo đảm mục tiêu 100% các trường học triển khai chương trình PBGDPL cho học sinh thông qua chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Nhóm mục tiêu 4: 100% văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các đối tượng chịu sự tác động, điều chỉnh của văn bản; 100% chính sách được ban hành trong các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND theo quy định phải lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trước khi tiến hành soạn thảo được thông tin, phổ biến rộng rãi ngay từ khâu đề xuất chính sách, soạn thảo văn bản, trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị Thành phố; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Nhóm mục tiêu 5: 100% các địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội và địa bàn trọng điểm về quốc phòng an ninh trên địa bàn Thành phố được PBGDPL liên quan.

a) Đối với các địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội do Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc (*Ban chỉ đạo 138*) tham mưu UBND Thành phố xác định hằng năm theo quy định):

- Cơ quan chủ trì: Công an Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Đối với các địa bàn trọng điểm về quốc phòng - an ninh (*được xác định theo Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ*)

- Cơ quan chủ trì: Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.6. Nhóm mục tiêu 6: Trên 80% các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, GDPL, trong đó bảo đảm trên 95% người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được PBGDPL.

a) Bảo đảm trên 95% người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa được PBGDPL.

Phòng Dân tộc tham mưu UBND Thành phố xây dựng, triển khai Đề án "*Đẩy mạnh công tác PBGDPL và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022 - 2025*" gắn với thực hiện Chuyên đề thứ nhất (quy định tại Điểm k, Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Dân tộc Thành phố; UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố có đồng bào dân tộc.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Bảo đảm trên 80% người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn được PBGDPL:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu thực hiện tốt nội dung tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp theo Đề án phát triển quan hệ lao động tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 (phê duyệt theo Quyết định số 4819/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động Thành phố; các phòng, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Bảo đảm trên 80% nạn nhân bạo lực gia đình trên địa bàn được PBGDPL:

- Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Bảo đảm trên 80% người khuyết tật trên địa bàn được PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Bảo đảm trên 80% người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được PBGDPL.

(1) Đối với đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù tại trại tam giam, nhà tạm giữ; người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc:

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Đối với đối tượng đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Công an Thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Bảo đảm trên 80% người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt án treo được tuyên truyền, PBGDPL các lĩnh vực pháp luật liên quan.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Công an Thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7. Nhóm mục tiêu 7: Trên 85% Nhân dân trên địa bàn được PBGDPL thông qua các hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Triển khai thực hiện 10 nhóm biện pháp được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh (nội dung thực hiện trên địa bàn Thành phố):

3.1. Nhóm biện pháp 1: Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm thực hiện PBGDPL theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020, xác định rõ đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, là tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu; gắn kết chặt chẽ với triển khai các văn kiện, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, với tổ chức thi hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan Chủ trì thực hiện: Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Nhóm biện pháp 2: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến công tác PBGDPL; thực hiện đổi mới cơ chế đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL, trong đó chú trọng các tiêu chí đánh giá kết quả đầu ra, trọng tâm là đo lường sự chuyển biến trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: UBND Thành phố (phòng Tư pháp tham mưu).
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Nhóm biện pháp 3, 4, 5, 6, 7 (quy định tại các điểm c, d, đ, e, g Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh)

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Nhóm biện pháp 8: Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL; phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ người, rõ việc, nâng cao vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng, trong đó cơ quan Tư pháp các cấp tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ của Hội đồng theo quy định, nhất là công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL Thành phố (Phòng Tư pháp tham mưu).
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.5. Nhóm biện pháp 9: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch PBGDPL hằng năm và tổ chức thực hiện hiệu quả, bảo đảm thực hiện các mục tiêu Nghị quyết đề ra.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.6. Nhóm biện pháp 10: Xây dựng, triển khai một số chuyên đề trọng điểm trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 (quy định tại Điểm k, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh).

Căn cứ vào các chuyên đề trọng điểm trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu cho UBND thành phố, xây dựng các chuyên đề triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

a) Chuyên đề 1: Đẩy mạnh công tác PBGDPL và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Dân tộc thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

b) Chuyên đề 2: Nâng cao chất lượng PBGDPL trong nhà trường trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

c) Chuyên đề 3: Tăng cường PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2025.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

d) Chuyên đề 4: Tăng cường PBGDPL về an toàn giao thông trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

đ) Chuyên đề 5: Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

e) Chuyên đề 6: Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 - 2025 (gắn với thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 – 2027 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh").

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Chuyên đề 7: Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Chỉ huy Quân sự thành phố.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

h) Chuyên đề 8: Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

i) Chuyên đề 9, 10: Đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL và tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

k) Tăng cường PBGDPL cho doanh nghiệp thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia giai đoạn 2022 - 2025.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Tài chính-Kế hoạch, Liên đoàn Lao động thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác PBGDPL giai đoạn 2022 - 2025 được bảo đảm theo hướng tăng tỷ lệ thích hợp hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Ngân sách thành phố bố trí kinh phí đầy đủ cho hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố; công tác PBGDPL của các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các cơ quan, tổ chức có thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các chuyên đề được nêu tại điểm k khoản 2 Điều 1 Nghị quyết 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh.

3. Kinh phí thực hiện công tác PBGDPL tại các xã, phường do ngân sách cấp xã bảo đảm theo phân cấp.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 21/7/2014 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Nghị quyết số 212/2015/NQ-HĐND ngày 15/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 2728/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi một số nội dung có tính chất đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và công tác hòa giải ở cơ sở

trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; UBND các xã, phường căn cứ Kế hoạch của UBND thành phố để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện cụ thể tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình bảo đảm tiến độ, hiệu quả thiết thực, tránh phô trương hình thức; Thực hiện báo cáo định kỳ (*tích hợp trong Báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện công tác PBGDPL theo quy định*) gửi về UBND Thành phố (qua Phòng Tư pháp Thành phố - cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố) tổng hợp, trình UBND thành phố báo cáo theo quy định.

Riêng đối với 11 chuyên đề trọng điểm (Tiểu mục 3.6, mục 3, phần II của Kế hoạch này), các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu UBND thành phố ban hành chương trình/kế hoạch/đề án riêng để tổ chức thực hiện, gắn kết với bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch tham mưu cho UBND thành phố bố trí kinh phí đầy đủ cho hoạt động Hội đồng phối hợp PBGDPL, công tác PBGDPL của các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các cơ quan, tổ chức có thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL, đặc biệt là kinh phí thực hiện 11 chuyên đề trọng điểm quy định tại Điểm k, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh, bảo đảm theo hướng tăng tỷ lệ thích hợp hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

3. UBND các xã, phường có trách nhiệm bố trí kinh phí trên cơ sở bảo đảm quy định của HĐND tỉnh về nguồn lực thực hiện được quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh.

4. Phòng Tư pháp tham mưu UBND thành phố trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề xuất UBND thành phố biện pháp tháo gỡ và những nội dung vượt thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND ngày 07/9/2022 của HĐND tỉnh quy định một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL giai đoạn 2022 – 2025 của UBND thành phố./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố (b/cáo);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các Ban đảng của Thành ủy;
- Các phòng, ban, ngành, UBMT Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố;
- UBND các xã, phường (th/hiện);
- Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố (th/hiện);
- Lưu: TP, VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sơn

